[OOP]. Bài 21. Danh sách mặt hàng

```
6
Ca phe
Thung
388000
492000
Dep
Thung
376000
495000
Giay Nguoi Lon
Cai
389000
580000
Giay Nguoi Lon
Thung
383000
503000
Dep
Thung
484000
647000
Vay Nu
Cai
366000
516000
```

Output 01

```
MH0003 Giay Nguoi Lon Cai 389000 580000 191000
MH0005 Dep Thung 484000 647000 163000
MH0006 Vay Nu Cai 366000 516000 150000
MH0004 Giay Nguoi Lon Thung 383000 503000 120000
MH0002 Dep Thung 376000 495000 119000
MH0001 Ca phe Thung 388000 492000 104000
```